

TRẮC NGHIỆM: (10 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái trước phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1: Kiểm tra công tắc là kiểm tra

A. ốc sau một thời gian sử dụng.

B. vít sau một thời gian sử dụng.

C. ốc vít sau một thời gian sử dụng.

D. đáp án khác.

Câu 2: Quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn thì “Vạch dấu” thuộc bước

A. 4

B. 3

C. 2

D. 1

Câu 3: Công tắc 3 cực gồm các cực

A. hai cực động, 1 cực tĩnh.

B. hai cực tĩnh, 1 cực động.

C. hai cực tĩnh, một cực động.

D. hai cực động, hai cực tĩnh.

Câu 4: Quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một bóng đèn người ta khoan mấy loại lỗ?

A. 4

B. 3

C. 2

D. 1

Câu 5: Ở quy trình lắp đặt mạch điện một công tắc ba cực điều khiển hai đèn thì “Kiểm tra” thuộc bước

A. đầu tiên

B. cuối cùng.

C. 3

D. 4

Câu 6: Mạch điện cầu thang là tên gọi của mạch điện

A. đèn huỳnh quang.

B. hai công tắc ba cực điều khiển 1 đèn.

C. hai công tắc 2 cực điều khiển 2 đèn.

D. một công tắc 3 cực điều khiển 2 đèn.

Câu 7: Công tắc 3 cực khác công tắc 2 cực ở điểm

A. cấu tạo bên ngoài, cấu tạo bên trong.

B. cấu tạo bên ngoài.

C. giữa các cực tiếp điện.

D. cấu tạo bên trong.

Câu 8: Khi mắc mạch đèn cầu thang có thể dùng

A. 2 công tắc 2 cực.

B. 2 công tắc 3 cực.

C. 3 công tắc 3 cực.

D. 1 công tắc 2 cực, 1 công tắc 3 cực.

Câu 9: Mạch điện 2 công tắc 3 cực điều khiển 1 đèn dùng để

A. trang trí cầu thang.

B. thay đổi độ sáng.

C. điều khiển 2 nơi.

D. bảo vệ an toàn điện.

Câu 10: Lắp mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển 1 đèn cần vật liệu và thiết bị nào sau đây?

A. Băng cách điện.

B. Giấy ráp.

C. Băng cách điện và giấy ráp.

D. Đáp án khác.

Câu 11: Thiết bị điện nào sau đây không phải là thiết bị đóng - cắt

A. Ổ điện

C. Công tắc

B. Cầu dao

D. Công tắc, cầu dao

Câu 12: Thiết bị điện có số liệu kỹ thuật nào sau đây không phù hợp với điện áp định mức của mạng điện (220V)?

A. Phích cắm điện 250V- 5A.

C. Công tắc điện 110V- 3A.

B. Công tắc điện 500V- 10A

D. Cầu dao 250V- 15A.

Câu 13: Công tắc là thiết bị gì?

A. Đóng - cắt điện.

B. Lấy điện.

C. Bảo vệ mạng điện.

D. Cả đóng - cắt điện và lấy điện.

Câu 14: Trên một công tắc điện có ghi ghi 10A, ý nghĩa của số liệu kỹ thuật đó là

A. điện áp định mức của công tắc điện.

B. công suất định mức của công tắc điện.

C. thể tích của công tắc điện.

D. cường độ dòng điện định mức của công tắc điện.

Câu 15: Thiết bị điện nào sau đây không phải là thiết bị lấy điện?

A. Ổ điện.

B. Phích cắm điện.

C. Ổ điện, phích cắm điện.

D. Aptomat (cầu dao tự động).

Câu 16: Thiết bị điện nào sau đây là thiết bị bảo vệ mạch điện?

A. Cầu chì.

B. Cầu dao.

C. Công tắc.

D. Công tắc, cầu dao.

Câu 17: Điện áp của mạng điện trong nhà là bao nhiêu?

A. 110V.

B. 127V.

C. 220V.

D. 380V.

Câu 18: Vỏ của công tắc điện làm bằng vật liệu gì?

A. Đồng.

B. Nhôm.

C. Thép.

D. Nhựa.

Câu 19: Dây chảy của cầu chì thường làm bằng vật liệu gì?

A. Đồng.

B. Nhôm.

C. Thép.

D. Chì.

Câu 20: Đèn compac huỳnh quang là loại đồ dùng biến đổi

A. điện năng thành quang năng.

B. điện năng thành nhiệt năng.

C. điện năng thành cơ năng.

D. điện năng thành hoá năng.

Câu 21: Các dụng cụ cần thiết trong bước "Nối dây mạch điện" là

A. kìm tuốt dây, kìm điện, băng dính.

B. thước, mũi vạch hoặc bút chì.

C. bút thử điện.

D. tua vít, kìm.

Câu 22: Sơ đồ nguyên lý mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn gồm

A. cầu chì.

B. công tắc hai cực.

C. đèn.

D. cầu chì, công tắc hai cực, đèn.

Câu 23: Bóc phân đoạn lớp vỏ cách điện thì 2 lớp vỏ lệch nhau

A. 5 – 6 mm.

B. 6 – 8 mm.

C. 5 – 8 mm.

D. 8 – 10 mm.

Câu 24: Sử dụng mối nối rẽ khi

A. dây bị đứt.

B. thêm đường dây nhánh.

C. nối dây vào phụ kiện của đồ dùng điện.

D. dây bị hỏng.

Câu 25: Các yêu cầu của các mối nối dây dẫn điện

A. dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.

B. dẫn điện đẹp, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.

C. dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện.

D. dẫn điện tốt, không có độ bền cơ học, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.

Câu 26: Tác dụng của bảng điện dùng để

- A. trang trí mạch điện.
- B. để bảo vệ cho các thiết bị.
- C. để nối dây dẫn điện
- D. lắp các thiết bị điện.

Câu 27: *Trình tự lắp mạch điện bảng điện*

- A. vạch dấu, khoan lỗ, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, kiểm tra.
- B. vạch dấu, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, khoan lỗ, kiểm tra.
- C. khoan lỗ, vạch dấu, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, kiểm tra.
- D. vạch dấu, khoan lỗ, kiểm tra, nối dây thiết bị, lắp thiết bị.

Câu 28: *Dùng dụng cụ nào khoan lỗ bảng điện?*

- A. Đục.
- B. Lỗ khoan.
- C. Khoan.
- D. Kim

Câu 29: *Mạng điện trong nhà thường có mấy loại bảng điện?*

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 30: *Hãy cho biết “Xác định vị trí bảng điện, bóng đèn” thuộc bước thứ mấy?*

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 31: *Lắp đặt mạch điện đèn ống huỳnh quang gồm mấy bước?*

- A. 4
- B. 5
- C. 6
- D. 7

Câu 32: *“Nối dây bộ đèn ống huỳnh quang” thuộc bước thứ mấy?*

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Câu 33: *Vẽ sơ đồ lắp đặt tiến hành theo mấy bước?*

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 34: *Trước khi vẽ sơ đồ lắp đặt cần*

- A. tìm hiểu sơ đồ nguyên lí mạch điện
- B. lựa chọn dụng cụ
- C. lập bảng dự trữ vật liệu
- D. đáp án khác

Câu 35: *Lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn tiến hành theo mấy bước?*

- A. 4
- B. 5
- C. 6
- D. 7

Câu 36: *Bước “Nối dây mạch điện” thuộc bước thứ mấy?*

- A. 4
- B. 5
- C. 6
- D. 1

Câu 37: *Bước “Lắp đặt thiết bị điện của bảng điện” thuộc bước thứ mấy?*

- A. 3
- B. 5
- C. 6
- D. 1

Câu 38: *Kiểm tra vỏ công tắc là kiểm tra yếu tố nào?*

- A. Vỏ có bị sứt.
- B. Vỏ có bị vỡ.
- C. Vỏ có bị sứt hay vỡ không.
- D. Đáp án khác.

Câu 39. *Vỏ công tắc nếu bị sứt hoặc vỡ thì phải*

- A. thay vỏ mới.
- C. buộc lại bằng dây thun.
- B. dùng băng keo dán lại.
- D. dùng ốc vít vặn lại.

Câu 40: *Biện pháp sai khi kiểm tra cầu chì*

- A. cầu chì được lắp ở dây pha.
- B. cầu chì không cần có nắp che, để hở.
- C. kiểm tra sự phù hợp của số liệu định mức cầu chì.
- D. cầu chì phải có nắp che.

-----HẾT-----

TRẮC NGHIỆM: (10 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái trước phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1: Lắp đặt mạch điện đèn ống huỳnh quang gồm mấy bước?

- A. 4
B. 5
C. 6
D. 7

Câu 2: “Nối dây bộ đèn ống huỳnh quang” thuộc bước thứ mấy?

- A. 3
B. 4
C. 5
D. 6

Câu 3: Vẽ sơ đồ lắp đặt tiến hành theo mấy bước?

- A. 2
B. 3
C. 4
D. 5

Câu 4: Trước khi vẽ sơ đồ lắp đặt cần

- A. tìm hiểu sơ đồ nguyên lí mạch điện
B. lựa chọn dụng cụ
C. lập bảng dự trữ vật liệu
D. đáp án khác

Câu 5: Lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn tiến hành theo mấy bước?

- A. 4
B. 5
C. 6
D. 7

Câu 6: Bước “Nối dây mạch điện” thuộc bước thứ mấy?

- A. 4
B. 5
C. 6
D. 1

Câu 7: Bước “Lắp đặt thiết bị điện của bảng điện” thuộc bước thứ mấy?

- A. 3
B. 5
C. 6
D. 1

Câu 8: Kiểm tra vỏ công tắc là kiểm tra yếu tố nào?

- A. Vỏ có bị sứt.
B. Vỏ có bị vỡ.
C. Vỏ có bị sứt hay vỡ không.
D. Vỏ có bị xước sơn hay không

Câu 9: Vỏ công tắc nếu bị sứt hoặc vỡ thì phải

- A. thay vỏ mới.
B. dùng băng keo dán lại.
C. buộc lại bằng dây thun.
D. dùng ốc vít vặn lại.

Câu 10: Biện pháp sai khi kiểm tra cầu chì

- A. cầu chì được lắp ở dây pha.
B. cầu chì không cần có nắp che, để hở.
C. kiểm tra sự phù hợp của số liệu định mức cầu chì.
D. cầu chì phải có nắp che.

Câu 11: Kiểm tra công tắc là kiểm tra

- A. ốc sau một thời gian sử dụng.
B. vít sau một thời gian sử dụng.
C. ốc vít sau một thời gian sử dụng.
D. đáp án khác.

Câu 12: Quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn thì “Vạch dấu” thuộc bước

- A. 4
B. 3
C. 2
D. 1

Câu 13: Công tắc 3 cực gồm các cực

- A. hai cực động, 1 cực tĩnh.
B. hai cực tĩnh, 1 cực động.
C. hai cực tĩnh, một cực động.
D. hai cực động, hai cực tĩnh.

Câu 14: Quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một bóng đèn người ta khoan mấy loại lỗ?

A. 4

B. 3

C. 2

D. 1

Câu 15: Ở quy trình lắp đặt mạch điện một công tắc ba cực điều khiển hai đèn thì “Kiểm tra” thuộc bước

A. đầu tiên

B. cuối cùng.

C. 3

D. 4

Câu 16: Mạch điện cầu thang là tên gọi của mạch điện

A. đèn huỳnh quang.

B. hai công tắc ba cực điều khiển 1 đèn.

C. hai công tắc 2 cực điều khiển 2 đèn.

D. một công tắc 3 cực điều khiển 2 đèn.

Câu 17: Công tắc 3 cực khác công tắc 2 cực ở điểm

A. cấu tạo bên ngoài, cấu tạo bên trong.

B. cấu tạo bên ngoài.

C. giữa các cực tiếp điện.

D. cấu tạo bên trong.

Câu 18: Khi mắc mạch đèn cầu thang có thể dùng

A. 2 công tắc 2 cực.

B. 2 công tắc 3 cực.

C. 3 công tắc 3 cực.

D. 1 công tắc 2 cực, 1 công tắc 3 cực.

Câu 19: Mạch điện 2 công tắc 3 cực điều khiển 1 đèn dùng để

A. trang trí cầu thang.

B. thay đổi độ sáng.

C. điều khiển 2 nơi.

D. bảo vệ an toàn điện.

Câu 20: Lắp mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển 1 đèn cần vật liệu và thiết bị nào sau đây?

A. Bảng cách điện.

B. Giấy ráp.

C. Bảng cách điện và giấy ráp.

D. Đáp án khác.

Câu 21: Thiết bị điện nào sau đây không phải là thiết bị đóng - cắt

A. Ổ điện

B. Công tắc

C. Cầu dao

D. Công tắc, cầu dao

Câu 22: Thiết bị điện có số liệu kỹ thuật nào sau đây không phù hợp với điện áp định mức của mạng điện (220V)?

A. Phích cắm điện 250V- 5A.

C. Công tắc điện 110V- 3A.

B. Công tắc điện 500V- 10A

D. Cầu dao 250V- 15A.

Câu 23: Công tắc là thiết bị gì?

A. Đóng - cắt điện.

C. Bảo vệ mạng điện.

B. Lấy điện.

D. Cả đóng - cắt điện và lấy điện.

Câu 24: Trên một công tắc điện có ghi ghi 10A, ý nghĩa của số liệu kỹ thuật đó là

A. điện áp định mức của công tắc điện.

C. thể tích của công tắc điện.

B. công suất định mức của công tắc điện.

D. cường độ dòng điện định mức của công tắc điện.

Câu 25: Thiết bị điện nào sau đây không phải là thiết bị lấy điện?

A. Ổ điện.

C. Ổ điện, phích cắm điện.

B. Phích cắm điện.

D. Aptomat (cầu dao tự động).

Câu 26: Thiết bị điện nào sau đây là thiết bị bảo vệ mạch điện?

A. Cầu chì.

C. Công tắc.

B. Cầu dao.

D. Công tắc, cầu dao.

Câu 27: Điện áp của mạng điện trong nhà là bao nhiêu?

A. 110V.

C. 220V.

B. 127V.

D. 380V.

Câu 28: Vỏ của công tắc điện làm bằng vật liệu gì?

A. Đồng.

C. Thép.

B. Nhôm.

D. Nhựa.

Câu 29: Dây chảy của cầu chì thường làm bằng vật liệu gì?

- A. Đồng. | C. Thép.
B. Nhôm. | D. Chì.

Câu 30: Đèn compac huỳnh quang là loại đèn dùng biến đổi

- A. điện năng thành quang năng. | C. điện năng thành cơ năng.
B. điện năng thành nhiệt năng. | D. điện năng thành hoá năng.

Câu 31: Các dụng cụ cần thiết trong bước “Nối dây mạch điện” là

- A. kìm tuốt dây, kìm điện, băng dính.
B. thước, mũi vạch hoặc bút chì.
C. bút thử điện.
D. tua vít, kìm.

Câu 32: Sơ đồ nguyên lý mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn gồm

- A. cầu chì.
B. công tắc hai cực.
C. đèn.
D. cầu chì, công tắc hai cực, đèn.

Câu 33: Bóc phân đoạn lớp vỏ cách điện thì 2 lớp vỏ lệch nhau

- A. 5 – 6 mm. | B. 6 – 8 mm.
C. 5 – 8 mm. | D. 8 – 10 mm.

Câu 34: Sử dụng mối nối rẽ khi

- A. dây bị đứt.
B. thêm đường dây nhánh.
C. nối dây vào phụ kiện của đèn dùng điện.
D. dây bị hỏng.

Câu 35: Các yêu cầu của các mối nối dây dẫn điện

- A. dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.
B. dẫn điện đẹp, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.
C. dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện.
D. dẫn điện tốt, không có độ bền cơ học, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.

Câu 36: Tác dụng của bảng điện dùng để

- A. trang trí mạch điện.
B. để bảo vệ cho các thiết bị.
C. để nối dây dẫn điện
D. lắp các thiết bị điện.

Câu 37: Trình tự lắp mạch điện bảng điện

- A. vạch dấu, khoan lỗ, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, kiểm tra.
B. vạch dấu, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, khoan lỗ, kiểm tra.
C. khoan lỗ, vạch dấu, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, kiểm tra.
D. vạch dấu, khoan lỗ, kiểm tra, nối dây thiết bị, lắp thiết bị.

Câu 38: Dùng dụng cụ nào khoan lỗ bảng điện?

- A. Đục. | B. Lỗ khoan. | C. Khoan. | D. Kìm

Câu 39: Mạng điện trong nhà thường có mấy loại bảng điện?

- A. 2 | B. 3
C. 4 | D. 5

Câu 40: Hãy cho biết “Xác định vị trí bảng điện, bóng đèn” thuộc bước thứ mấy?

- A. 1 | B. 2
C. 3 | D. 4

-----HẾT-----

TRẮC NGHIỆM: (10 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái trước phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1: Thiết bị điện nào sau đây không phải là thiết bị đóng - cắt?

- A. Ổ điện
B. Cầu dao
- A. Công tắc
B. Công tắc, cầu dao

Câu 2: Thiết bị điện có số liệu kỹ thuật nào sau đây không phù hợp với điện áp định mức của mạng điện (220V)?

- A. Phích cắm điện 250V- 5A.
B. Công tắc điện 500V- 10A
- C. Công tắc điện 110V- 3A.
D. Cầu dao 250V- 15A.

Câu 3: Công tắc là thiết bị gì?

- A. Đóng - cắt điện.
B. Lấy điện.
- C. Bảo vệ mạng điện.
D. Cả đóng - cắt điện và lấy điện.

Câu 4: Trên một công tắc điện có ghi ghi 10A, ý nghĩa của số liệu kỹ thuật đó là

- A. điện áp định mức của công tắc điện.
B. công suất định mức của công tắc điện.
- C. thể tích của công tắc điện.
D. cường độ dòng điện định mức của công tắc điện.

Câu 5: Thiết bị điện nào sau đây không phải là thiết bị lấy điện?

- A. Ổ điện.
B. Phích cắm điện.
- C. Ổ điện, phích cắm điện.
D. Aptomat (cầu dao tự động).

Câu 6: Thiết bị điện nào sau đây là thiết bị bảo vệ mạch điện?

- A. Cầu chì.
B. Cầu dao.
- C. Công tắc.
D. Công tắc, cầu dao.

Câu 7: Điện áp của mạng điện trong nhà là bao nhiêu?

- A. 110V.
B. 127V.
- C. 220V.
D. 380V.

Câu 8: Vỏ của công tắc điện làm bằng vật liệu gì?

- A. Đồng.
B. Nhôm.
- C. Thép.
D. Nhựa.

Câu 9: Dây chày của cầu chì thường làm bằng vật liệu gì?

- A. Đồng.
B. Nhôm.
- C. Thép.
D. Chì.

Câu 10: Đèn compac huỳnh quang là loại đồ dùng biến đổi

- A. điện năng thành quang năng.
B. điện năng thành nhiệt năng.
- C. điện năng thành cơ năng.
D. điện năng thành hoá năng.

Câu 11: Các dụng cụ cần thiết trong bước "Nối dây mạch điện" là

- A. kìm tuốt dây, kìm điện, băng dính.
B. thước, mũi vạch hoặc bút chì.
C. bút thử điện.
D. tua vít, kìm.

Câu 12: Sơ đồ nguyên lý mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn gồm

- A. cầu chì.
B. công tắc hai cực.
C. đèn.
D. cầu chì, công tắc hai cực, đèn.

Câu 13: Bóc phân đoạn lớp vỏ cách điện thì 2 lớp vỏ lệch nhau

- A. 5 – 6 mm. B. 6 – 8 mm.
C. 5 – 8 mm. D. 8 – 10 mm.

Câu 14: Sử dụng mối nối rẽ khi

- A. dây bị đứt.
B. thêm đường dây nhánh.
C. nối dây vào phụ kiện của đồ dùng điện.
D. dây bị hỏng.

Câu 15: Các yêu cầu của các mối nối dây dẫn điện

- A. dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.
B. dẫn điện đẹp, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.
C. dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện.
D. dẫn điện tốt, không có độ bền cơ học, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.

Câu 16: Tác dụng của bảng điện dùng để

- A. trang trí mạch điện.
B. để bảo vệ cho các thiết bị.
C. để nối dây dẫn điện
D. lắp các thiết bị điện.

Câu 17: Trình tự lắp mạch điện bảng điện

- A. vạch dấu, khoan lỗ, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, kiểm tra.
B. vạch dấu, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, khoan lỗ, kiểm tra.
C. khoan lỗ, vạch dấu, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, kiểm tra.
D. vạch dấu, khoan lỗ, kiểm tra, nối dây thiết bị, lắp thiết bị.

Câu 18: Dùng dụng cụ nào khoan lỗ bảng điện?

- A. Đục. B. Lỗ khoan. C. Khoan. D. Kim

Câu 19: Mạng điện trong nhà thường có mấy loại bảng điện?

- A. 2 B. 3
C. 4 D. 5

Câu 20: Hãy cho biết “Xác định vị trí bảng điện, bóng đèn” thuộc bước thứ mấy?

- A. 1 B. 2
C. 3 D. 4

Câu 21: Lắp đặt mạch điện đèn ống huỳnh quang gồm mấy bước?

- A. 4 B. 5
C. 6 D. 7

Câu 22: “Nối dây bộ đèn ống huỳnh quang” thuộc bước thứ mấy?

- A. 3 B. 4
C. 5 D. 6

Câu 23: Vẽ sơ đồ lắp đặt tiến hành theo mấy bước?

- A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 24: Trước khi vẽ sơ đồ lắp đặt cần

- A. tìm hiểu sơ đồ nguyên lí mạch điện B. lựa chọn dụng cụ
C. lập bảng dự trữ vật liệu D. đáp án khác

Câu 25: Lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn tiến hành theo mấy bước?

- A. 4 B. 5 C. 6 D. 7

Câu 26: Bước “Nối dây mạch điện” thuộc bước thứ mấy?

- A. 4 B. 5 C. 6 D. 1

Câu 27: Bước “Lắp đặt thiết bị điện của bảng điện” thuộc bước thứ mấy?

- A. 3 B. 5 C. 6 D. 1

Câu 28: Kiểm tra vỏ công tắc là kiểm tra yếu tố nào?

- A. Vỏ có bị sứt. B. Vỏ có bị vỡ.
C. Vỏ có bị sứt hay vỡ không. D. Đáp án khác.

Câu 29: *Vỏ công tắc nếu bị sứt hoặc vỡ thì phải*

- A. thay vỏ mới. C. buộc lại bằng dây thun.
B. dùng băng keo dán lại. D. dùng ốc vít vặn lại.

Câu 30: *Biện pháp sai khi kiểm tra cầu chì*

- A. cầu chì được lắp ở dây pha.
B. cầu chì không cần có nắp che, để hở.
C. kiểm tra sự phù hợp của số liệu định mức cầu chì.
D. cầu chì phải có nắp che.

Câu 31: *Kiểm tra công tắc là kiểm tra*

- A. ốc sau một thời gian sử dụng. B. vít sau một thời gian sử dụng.
C. ốc vít sau một thời gian sử dụng. D. đáp án khác.

Câu 32: *Quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn thì “Vạch dấu” thuộc bước*

- A. 4 B. 3 C. 2 D. 1

Câu 33: *Công tắc 3 cực gồm các cực*

- A. hai cực động, 1 cực tĩnh.
B. hai cực tĩnh, 1 cực động.
C. hai cực tĩnh, một cực động.
D. hai cực động, hai cực tĩnh.

Câu 34: *Quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một bóng đèn người ta khoan mấy loại lỗ?*

- A. 4 B. 3 C. 2 D. 1

Câu 35: *Ở quy trình lắp đặt mạch điện một công tắc ba cực điều khiển hai đèn thì “Kiểm tra” thuộc bước*

- A. đầu tiên B. cuối cùng.
C. 3 D. 4

Câu 36: *Mạch điện cầu thang là tên gọi của mạch điện*

- A. đèn huỳnh quang.
B. hai công tắc ba cực điều khiển 1 đèn.
C. hai công tắc 2 cực điều khiển 2 đèn.
D. một công tắc 3 cực điều khiển 2 đèn.

Câu 37: *Công tắc 3 cực khác công tắc 2 cực ở điểm*

- A. cấu tạo bên ngoài, cấu tạo bên trong. B. cấu tạo bên ngoài.
C. giữa các cực tiếp điện. D. cấu tạo bên trong.

Câu 38: *Khi mắc mạch đèn cầu thang có thể dùng*

- A. 2 công tắc 2 cực. B. 2 công tắc 3 cực.
C. 3 công tắc 3 cực. D. 1 công tắc 2 cực, 1 công tắc 3 cực.

Câu 39: *Mạch điện 2 công tắc 3 cực điều khiển 1 đèn dùng để*

- A. trang trí cầu thang. B. thay đổi độ sáng.
C. điều khiển 2 nơi. D. bảo vệ an toàn điện.

Câu 40: *Lắp mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển 1 đèn cần vật liệu và thiết bị nào sau đây?*

- A. Băng cách điện. B. Giấy ráp.
C. Băng cách điện và giấy ráp. D. Đáp án khác.

-----HẾT-----

TRẮC NGHIỆM: (10 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái trước phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1: Các dụng cụ cần thiết trong bước “Nối dây mạch điện” là

- A. kìm tuốt dây, kìm điện, băng dính.
- B. thước, mũi vạch hoặc bút chì.
- C. bút thử điện.
- D. tua vít, kìm.

Câu 2: Sơ đồ nguyên lý mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn gồm

- A. cầu chì.
- B. công tắc hai cực.
- C. đèn.
- D. cầu chì, công tắc hai cực, đèn.

Câu 3: Bóc phân đoạn lớp vỏ cách điện thì 2 lớp vỏ lệch nhau

- A. 5 – 6 mm.
- B. 6 – 8 mm.
- C. 5 – 8 mm.
- D. 8 – 10 mm.

Câu 4: Sử dụng mối nối rẽ khi

- A. dây bị đứt.
- B. thêm đường dây nhánh.
- C. nối dây vào phụ kiện của đồ dùng điện.
- D. dây bị hỏng.

Câu 5: Các yêu cầu của các mối nối dây dẫn điện

- A. dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.
- B. dẫn điện đẹp, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.
- C. dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện.
- D. dẫn điện tốt, không có độ bền cơ học, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.

Câu 6: Tác dụng của bảng điện dùng để

- A. trang trí mạch điện.
- B. để bảo vệ cho các thiết bị.
- C. để nối dây dẫn điện
- D. lắp các thiết bị điện.

Câu 7: Trình tự lắp mạch điện bảng điện

- A. vạch dấu, khoan lỗ, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, kiểm tra.
- B. vạch dấu, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, khoan lỗ, kiểm tra.
- C. khoan lỗ, vạch dấu, nối dây thiết bị, lắp thiết bị, kiểm tra.
- D. vạch dấu, khoan lỗ, kiểm tra, nối dây thiết bị, lắp thiết bị.

Câu 8: Dùng dụng cụ nào khoan lỗ bảng điện?

- A. Đục.
- B. Lỗ khoan.
- C. Khoan.
- D. Kìm

Câu 9: Mạng điện trong nhà thường có mấy loại bảng điện?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 10: Hãy cho biết “Xác định vị trí bảng điện, bóng đèn” thuộc bước thứ mấy?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 11: Lắp đặt mạch điện đèn ống huỳnh quang gồm mấy bước?

- A. 4
B. 5
C. 6
D. 7

Câu 12: “Nối dây bộ đèn ống huỳnh quang” thuộc bước thứ mấy?

- A. 3
B. 4
C. 5
D. 6

Câu 13: Vẽ sơ đồ lắp đặt tiến hành theo mấy bước?

- A. 2
B. 3
C. 4
D. 5

Câu 14: Trước khi vẽ sơ đồ lắp đặt cần

- A. tìm hiểu sơ đồ nguyên lí mạch điện
B. lựa chọn dụng cụ
C. lập bảng dự trữ vật liệu
D. đáp án khác

Câu 15: Lắp đặt mạch điện hai công tắc hai cực điều khiển hai đèn tiến hành theo mấy bước?

- A. 4
B. 5
C. 6
D. 7

Câu 16: Bước “Nối dây mạch điện” thuộc bước thứ mấy?

- A. 4
B. 5
C. 6
D. 1

Câu 17: Bước “Lắp đặt thiết bị điện của bảng điện” thuộc bước thứ mấy?

- A. 3
B. 5
C. 6
D. 1

Câu 18: Kiểm tra vỏ công tắc là kiểm tra yếu tố nào?

- A. Vỏ có bị sứt.
B. Vỏ có bị vỡ.
C. Vỏ có bị sứt hay vỡ không.
D. Vỏ có bị móp hay không

Câu 19: Vỏ công tắc nếu bị sứt hoặc vỡ thì phải

- A. thay vỏ mới.
B. dùng băng keo dán lại.
C. buộc lại bằng dây thun.
D. dùng ốc vít vặn lại.

Câu 20: Biện pháp sai khi kiểm tra cầu chì

- A. cầu chì được lắp ở dây pha.
B. cầu chì không cần có nắp che, để hở.
C. kiểm tra sự phù hợp của số liệu định mức cầu chì.
D. cầu chì phải có nắp che.

Câu 21: Kiểm tra công tắc là kiểm tra

- A. ốc sau một thời gian sử dụng.
B. vít sau một thời gian sử dụng.
C. ốc vít sau một thời gian sử dụng.
D. đáp án khác.

Câu 22: Quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một đèn thì “Vạch dấu” thuộc bước

- A. 4
B. 3
C. 2
D. 1

Câu 23: Công tắc 3 cực gồm các cực

- A. hai cực động, 1 cực tĩnh.
B. hai cực tĩnh, 1 cực động.
C. hai cực tĩnh, một cực động.
D. hai cực động, hai cực tĩnh.

Câu 24: Quy trình lắp đặt mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển một bóng đèn người ta khoan mấy loại lỗ?

- A. 4
B. 3
C. 2
D. 1

Câu 25: Ở quy trình lắp đặt mạch điện một công tắc ba cực điều khiển hai đèn thì “Kiểm tra” thuộc bước

- A. đầu tiên
B. cuối cùng.
C. 3
D. 4

Câu 26: Mạch điện cầu thang là tên gọi của mạch điện

- A. đèn huỳnh quang.
B. hai công tắc ba cực điều khiển 1 đèn.

C. hai công tắc 2 cực điều khiển 2 đèn.

D. một công tắc 3 cực điều khiển 2 đèn.

Câu 27: Công tắc 3 cực khác công tắc 2 cực ở điểm

A. cấu tạo bên ngoài, cấu tạo bên trong.

B. cấu tạo bên ngoài.

C. giữa các cực tiếp điện.

D. cấu tạo bên trong.

Câu 28: Khi mắc mạch đèn cầu thang có thể dùng

A. 2 công tắc 2 cực.

B. 2 công tắc 3 cực.

C. 3 công tắc 3 cực.

D. 1 công tắc 2 cực, 1 công tắc 3 cực.

Câu 29: Mạch điện 2 công tắc 3 cực điều khiển 1 đèn dùng để

A. trang trí cầu thang.

B. thay đổi độ sáng.

C. điều khiển 2 nơi.

D. bảo vệ an toàn điện.

Câu 30: Lắp mạch điện hai công tắc ba cực điều khiển 1 đèn cần vật liệu và thiết bị nào sau đây?

A. Băng cách điện.

B. Giấy ráp.

C. Băng cách điện và giấy ráp.

D. Đáp án khác.

Câu 31: Thiết bị điện nào sau đây không phải là thiết bị đóng - cắt

A. Ổ điện

C. Công tắc

B. Cầu dao

D. Công tắc, cầu dao

Câu 32: Thiết bị điện có số liệu kỹ thuật nào sau đây không phù hợp với điện áp định mức của mạng điện (220V)?

A. Phích cắm điện 250V- 5A.

C. Công tắc điện 110V- 3A.

B. Công tắc điện 500V- 10A

D. Cầu dao 250V- 15A.

Câu 33: Công tắc là thiết bị gì?

A. Đóng - cắt điện.

C. Bảo vệ mạng điện.

B. Lấy điện.

D. Cả đóng - cắt điện và lấy điện.

Câu 34: Trên một công tắc điện có ghi ghi 10A, ý nghĩa của số liệu kỹ thuật đó là

A. điện áp định mức của công tắc điện.

C. thể tích của công tắc điện.

B. công suất định mức của công tắc điện.

D. cường độ dòng điện định mức của công tắc điện.

Câu 35: Thiết bị điện nào sau đây không phải là thiết bị lấy điện?

A. Ổ điện.

C. Ổ điện, phích cắm điện.

B. Phích cắm điện.

D. Aptomat (cầu dao tự động).

Câu 36: Thiết bị điện nào sau đây là thiết bị bảo vệ mạch điện?

A. Cầu chì.

C. Công tắc.

B. Cầu dao.

D. Công tắc, cầu dao.

Câu 37: Điện áp của mạng điện trong nhà là bao nhiêu?

A. 110V.

C. 220V.

B. 127V.

D. 380V.

Câu 38: Vỏ của công tắc điện làm bằng vật liệu gì?

A. Đồng.

C. Thép.

B. Nhôm.

D. Nhựa.

Câu 39: Dây cháy của cầu chì thường làm bằng vật liệu gì?

A. Đồng.

C. Thép.

B. Nhôm.

D. Chì.

Câu 40: Đèn compac huỳnh quang là loại đồ dùng biến đổi

A. điện năng thành quang năng.

C. điện năng thành cơ năng.

B. điện năng thành nhiệt năng.

D. điện năng thành hoá năng.

